

TÒA ÁN NHÂN DÂN

THÀNH PHỐ BẾN TRE

TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Bến Tre, ngày 28 tháng 02 năm 2025.

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Với thành phần phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Diễm My.
2. Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Vương.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” theo Quyết định mở phiên họp số 24/2025/QĐ-TA ngày 20 tháng 02 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **Ngô Trúc V** Giới tính: Nam.

Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1973;

CCCD số: 083073014951, cấp ngày 16/9/2024; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 04/12.

Quê quán: xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Hộ khẩu thường trú: Số A, ấp B, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Số A, ấp B, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Con ông Ngô Đa N (đã chết) và bà Trần Thị H.

Tiền án: Có 03 tiền án:

- Năm 2018: Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt Ngô Trúc V 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự số 79/2018/HS-ST ngày 08/10/2018.

- Năm 2020: Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt Ngô Trúc V 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự số 92/2020/HS-ST ngày 11/11/2020.

- Năm 2022: Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt Ngô Trúc V 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự số 107/2022/HS-ST ngày 19/12/2022.

Tiền sự: Ngày 05/9/2024: Ngô Trúc V sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã P ban hành Quyết định số 41/QĐ-XPHC xử phạt số tiền 1.500.000 đồng (chưa đóng phạt).

Nhân thân:

- Ngày 06/09/2024, Ủy ban nhân dân xã P đã ban hành Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 06/09/2024 áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Ngô Trúc V, thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy là 01 năm.

- Ngày 02/02/2025: Ngô Trúc V sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã P lập biên bản số 02/BB-VPHC.

- Ngày 10/02/2025: Ủy ban nhân dân xã P ra Quyết định số 04/QĐ-UBND dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy Ngô Trúc V.

- Ngày 10/02/2025: Ngô Trúc V không đăng ký các hình thức cai nghiện tự nguyện, Ủy ban nhân dân xã P lập biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC, đồng thời lập hồ sơ đề nghị xét đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngô Trúc V có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: Ông Ngô Văn L - Chức vụ: Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B. Ông L ủy quyền cho ông Nguyễn Thanh T tham gia phiên họp.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre: Bà Lư Ngọc Thiên An - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 19/02/2025, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B có văn bản đề nghị số 100/ĐN-CNBB về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Trúc V.

Tại phiên họp:

- Đại diện theo ủy quyền của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B có ý kiến: Ngô Trúc V đã có hành vi vi phạm sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng không đăng ký các hình thức cai nghiện tự nguyện nên thuộc trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đúng trình tự theo quy định pháp luật nên đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Trúc V thời hạn 14 tháng.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như sau: Hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Trúc V là đầy đủ theo quy định tại Điều 40, 41 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Trúc V thời hạn 14 tháng.

- Ngô Trúc V trình bày ý kiến: Thống nhất với đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ và ý kiến của những người tham gia phiên họp, Tòa án nhận định:

[1] Xét về điều kiện, thời hiệu, việc lập hồ sơ, chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định tại các điều 6, 96, 103, 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 của Luật phòng chống ma túy năm 2021; các điều 40, 41, 42, 43 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[2] Theo khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định “1. *Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy...*”; đồng thời khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, Chống ma túy quy định đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như sau: “... *Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính khi thuộc một trong các trường hợp: ... Không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện*”. Đối chiếu các quy định trên, xét thấy:

Ngày 05/9/2024, Công an xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre lập biên bản vi phạm hành chính số 47/BB-VPHC ngày 05/09/2024 và ra Quyết định số 41/QĐ-XPHC ngày 05 tháng 9 năm 2024 xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngô Trúc V do đã thực hiện hành vi vi phạm sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 06/09/2024, Ủy ban nhân dân xã P đã ban hành Quyết định số 85/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy là 01 năm.

Đến ngày 02/02/2025, Công an xã P tiến hành mời Ngô Trúc V làm việc và tiến hành xét nghiệm, kết quả Ngô Trúc V dương tính với chất ma túy. Công an xã P đã lập biên bản vi phạm hành chính số 02/BB - VPHC ngày 02 tháng 02 năm 2025 đối với Ngô Trúc V do thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Sau đó Ủy ban nhân dân xã đã nhiều lần giải thích, động viên Ngô Trúc V tự nguyện đăng ký hình thức cai nghiện nhưng Ngô Trúc V không thực hiện. Đến ngày 10/02/2025, Ủy ban nhân dân xã P ra Quyết định số 04/QĐ-UBND dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 10/02/2025, Ủy ban nhân dân xã P đã lập biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC về hành vi không đăng ký các hình thức cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với Ngô Trúc V.

Từ những hành vi vi phạm trên, có cơ sở xác định Ngô Trúc V thuộc trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[3] Xét thấy Ngô Trúc V là người trên 18 tuổi đang nghiện ma túy và có nơi cư trú ổn định nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95 và khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Tại các bản tường trình, Ngô Trúc V đều thừa nhận có sử dụng ma túy, đồng thời tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 03/02/2025 của Trung tâm y tế thành phố B kết luận Ngô Trúc V nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng: Ma túy đá. Ngô Trúc V biết rõ ma túy là chất độc hại, việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của Ngô Trúc V đã xâm phạm đến chủ trương, chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của xã hội, bản thân Ngô Trúc V đã bị chính quyền địa phương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, Ngô Trúc V vẫn tiếp tục sử dụng và nghiện ma túy nhưng không đăng ký các hình thức cai nghiện ma túy tự nguyện nên cần phải có thời gian cai nghiện mới giúp Ngô Trúc V từ bỏ việc sử dụng ma túy. Do đó, việc bắt buộc cai nghiện là cần thiết để giúp Ngô Trúc V từ bỏ ma túy, hòa nhập với cộng đồng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ, Ngô Trúc V tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Từ những nhận định trên, xét thấy đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre về việc đưa Ngô Trúc V vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 14 tháng là có cơ sở nên được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Trúc V, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1973. Đăng ký thường trú: Số A, ấp B, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre; chỗ ở hiện nay: Số A, ấp B, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre. CCCD số: 083073014951, cấp ngày 16/9/2024; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày Ngô Trúc V bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Về quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị:

Ngô Trúc V có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B, Công an thành phố B và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Công an thành phố Bến Tre;
- Phòng LĐ-TB&XH thành phố Bến Tre;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Phú Nhuận;
- Công an xã Phú Nhuận;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm My